

Mật Tạng Bộ 2_ No. 923 (Tr.22_ Tr.29)

DƯỢC SƯ NHƯ LAI QUÁN HẠNH NGHI QUY PHÁP

Hán dịch: Nước Nam Thiên Trúc_ Tam Tạng THIÊN VÔ ÚY
Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Trước tiên lễ 3 lễ. Tiếp đến : Sám Hối, Thọ Giới Bồ Đề Tâm. Sau đó niệm Chân Ngôn Thừa Sự 7 biến.

Tiếp Lễ Phật, Kết Giới, Thỉnh Đại Luân Kim Cương rồi cúi lạy Thỉnh Kệ :

“Cúi lạy **THÙ KẾ, ĐẠI HOA XÍ
LỰC SĨ MẬT TÍCH, ĐẠI LUÂN VƯƠNG
Ô SÔ SA MA, BẤT ĐỘNG TÔN
HỎA ĐÀU, KẾT GIỚI QUÂN TRÀ LỢI**

Hoặc giận hoặc cười tác phần nộ
Dời núi thay biển trong chớp mắt
Giáng phục chúng La Sát tâm ác
Nghe nói Chân Ngôn đều sợ hãi
Tội hoại mười ác , độ hàm linh
Vào biển Công Đức của Như Lai
Vì hộ đệ tử, người trì tụng
Phát Tâm tác thỉnh ứng thanh âm
Nguyện Đại Kim Cương, Chúng thanh tịnh
Cầm chày Kim Cương tự hộ thân
Nơi Đạo Trường này, chốn lễ niệm
Vây khắp chung quanh để kết Giới”

Tiếp kết **Đại Luân Ấn**. Hai tay cùng cài chéo nhau bên trong, đưa 2 ngón cái vào trong lòng bàn tay.



Nâng Ấn đội trên đỉnh đầu. Gác ống chân trái bên trên bắp chân phải. Tụng 21 biến rồi hướng xuống bên dưới buồng Ấn

- 1) Nam mô tất chí-ly gia trụ ca nam
- 2) Đá đà yết đà nam
- 3) Ấn, tỳ la thời, tỳ la thời
- 4) Ma ha chước ca la bạt chiết lý
- 5) Tát đa, tát đa
- 6) Sa la đê, sa la đê
- 7) Đát la duệ, đát la duệ
- 8) Tỳ đà ma nễ
- 9) Tam bát thệ nễ
- 10) Đát la ma đê
- 11) Tát đà a li đát lâu diễm
- 12) Sa ha

नमः श्रियध्विकानाम सर्वा तथगतानाम उं विरज विरज मन्वन् वज्र
 मग मग मग मग एध एध वदमग मन्वन् एमग मदि
 मधय उं मन्

NAMAḤ STRIYADHVIKĀNĀM SARVA TATHĀGATĀNĀM_ OM VIRAJI
 VIRAJI_ MAHĀ-CAKRA-VAJRI_ SATA SATA_ SARATE SARATE_ TRAYI
 TRAYI_ VIDHAMATI SAMBHAMJANI_ TRAMATI SIDDHI AGRYE_ TRAM_
 SVĀHĀ

Tụng Đà La Ni này 21 biến liền vào tất cả **Man Trà La** (Đây là Đán)

Tiếp nên suy tư quán sát Bản Tính của tất cả hữu tình đều thanh tịnh, chỉ vì bụi trần che phủ nên chẳng ngộ Chân Như. Vì thế cho nên nói Tam Mật Gia trì khiến cho Ta Người đều được thanh tịnh. Liền chấp tay Hoa Sen, tụng Tỉn Tam Nghiệp Chân Ngôn 3 biến.



Chân Ngôn là :

“An, sa-phộc bà phộc, truật đà, tát phộc đạt ma sa-phộc bà phộc, truật độ hám”

उं मन्वन् श्रिय मन् वदम मन्वन् एमन्

*) OM_ SVABHĀVA ŚUDDHA_ SARVA DHARMA SVABHĀVA ŚUDDHA_ UHAM

Tiếp vào trong Đường (nhà thất...). Lại nữa, nếu muốn vào trong thất của Bản Tôn. Trước tiên quán dung mạo của Bản Tôn, chấp 10 ngón tay rồi cúi đầu. Mỗi khi vào Đạo Trường thì đối diện với Bản Tôn, chỉnh thân ngay ngắn, đứng thẳng chấp tay Hoa Sen, nhắm mắt vận Tâm tưởng đang ở Thế Giới (tên là....) đối diện Đức Như Lai (tên là....) với các Bồ Tát quyền thuộc. Liền cúi 5 vóc sát đất, tương cung kính làm lễ trước mỗi một vị Phật Bồ Tát. Phổ Lễ Chân Ngôn là :

“An, tát phộc đất tha nghiệp đa, bá na măn na năng ca lỗ nhĩ”

उं मन् सर्वा तथगता पदा वन्दन् कर्तुम

*) OM_ SARVA TATHĀGATA-PĀDA VANDANĀM KARA UMI

Tiếp liền tùy tác Pháp, xưng Hồng Danh của chư Phật

Tiếp quỳ gối phải sát đất, chấp tay để ngang trái tim, chân thành bày tỏ sám hối tất cả tội chướng từ vô thủy đến nay. Lại Tùy Hỷ với sự tu hành phước nghiệp của tất cả hữu tình, Duyên Giác, Thanh Văn, Bồ Tát, Chư Phật. Lại quán hết thấy các Đấng Như Lai thành Đấng Chính Giác ở khắp mười phương Thế Giới, thỉnh xin các Ngài hãy chuyển bánh xe Pháp. Đối với hết thấy các Đấng Như Lai hiện nhập Niết Bàn thì cầu thỉnh các Ngài hãy trụ lâu dài ở Thế Gian đừng vội vào Bát Niết Bàn.

Lại phát nguyện là: **“Con đã gom chứa căn lành qua sự : Lễ Phật, Sám Hối, Khuyên Thỉnh, Tùy Hỷ. Con xin đem Phước đã gom tụ được Hồi Hướng cho tất cả hữu tình, nguyện khiến cho hết thấy đều được vào Mật Tạng của Ba Đức”**

Tiếp là Văn Sám Hối :

“Quy mệnh Mười phương Chính Đấng Giác

Diệu Pháp tối thắng, Chúng Bồ Đề

Dùng nghiệp thanh tịnh thân khẩu ý

An cần chấp tay cung kính lễ

Vô thủy luân hồi trong các cõi

*Nghiệp thân khẩu ý phát sinh tội
Nhu Phật Bồ Tát đã sám hối
Nay con trần sám cũng như vậy”*

_ Tiếp là Văn Tỳ Hỷ :
*“Nay con phát tâm hoan hỷ sâu
Tỳ hỷ tất cả nhóm Phước Trí
Trong hạnh nguyện chư Phật Bồ Tát
Ba nghiệp Kim Cương, nơi sinh phước
Duyên Giác, Thanh Văn với hữu tình
Có bao căn lành tùy hỷ hết”*

_ Tiếp là Văn Khuyển Thỉnh :
*“Tất cả Thế Đăng ngôi Đạo Trường
Hé mở mắt Giác chiếu Ba cõi (Tam Hữu)
Nay con quỳ gối xin khuyển thỉnh
Chuyển bánh xe Diệu Pháp vô thượng
Hết thầy Như Lai, chủ Tam Giới
Đấng vào Vô Dư Bát Niết Bàn
Con đều khuyển thỉnh xin trụ lâu
Chẳng bỏ Bi Nguyên cứu Thế Gian”*

_ Tiếp là Nguyên Tán Hồi Hương :
*“Phước : Sám hối, tùy hỷ, khuyển thỉnh
Nguyện con chẳng mất Tâm Bồ Đề
Trong Diệu chúng Bồ Tát của Phật
Thường làm bạn lành chẳng chán bỏ
Xa lìa tám nạn sinh không nạn
Túc mệnh túc Trí trang nghiêm thân
Mau lìa ngu mê đủ Bi Trí
Đều hay mãn túc Ba La Mật
Giàu có an vui sinh Thắng Tộc
Quyến thuộc đông đảo luôn lớn mạnh
Bốn Vô Ngại Biện, mười Tự Tại
Sáu Thông, các Thiên đều viên mãn
Nhu Kim Cương Tràng với Phổ Hiền
Nguyện tán hồi hương cũng như vậy”*

_ Tiếp là Tam Muội phát phần.

Thoạt đầu là Phật Bộ Tam Muội Gia, tiếp liền ngôi Kiết Già hoặc ngôi Bán Già với chân phải đè chân trái, dùng hương xoa bàn tay, kết **Phật Bộ Tam Muội Gia** : Chắp 2 tay lại giữa rộng, mở 2 ngón trở rồi hơi co lại đều phụ ở lóng trên của ngón giữa, lại mở 2 ngón cái đều vịn lẫn thứ nhất bên dưới ngón trở.



Kết thành Ấn xong, tướng Đức Phật (tên là...) với 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp cho rõ ràng. Liên tụng **Phật Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn** là :

“**Ấn, đất tha nga đô nạp bà phộc gia, sa phộc hạ**”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ ह्रीं

*) OM TATHĀGATA UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Tụng 3 biến hoặc 7 biến, an Ấn trên đỉnh đầu rồi buông Ấn. Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn sẽ cảnh giác tất cả Thánh Chúng của Phật Bộ đều gia trì hộ niệm cho người tu Chân Ngôn mau khiến cho đắc được Thân Nghiệp thanh tịnh, tiêu diệt tội chướng, tăng trưởng Phước Tuệ.

— Tiếp kết **Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Ấn** : Chắp 2 tay lại giữa rỗng sao cho 2 ngón cái, 2 ngón út cùng dính đầu ngón, hơi co các ngón còn lại như hình Hoa Sen hé nở, liền thành Ấn này.



Kết Ấn xong, tướng Đức Quán Tự Tại Bồ Tát với tướng tốt trang nghiêm, có vô lượng câu chi quyền thuộc Liên Hoa Tộc vây quanh. Liên tụng **Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia** là :

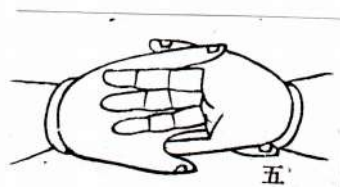
“**Ấn, bả ná-mô nạp bà phộc gia, sa-phộc hạ**”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ ह्रीं

*) OM PADMA UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Tụng 3 hoặc 7 biến, an Ấn bên phải đỉnh đầu rồi buông tán. Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn sẽ cảnh giác Quán Tự Tại Bồ Tát với Thánh Chúng của Liên Hoa Bộ đều đến gia trì cho hành giả đắc được Ngũ Nghiệp thanh tịnh, ngôn âm uy nghiêm khiến cho người thích nghe, được biện tài vô ngại, thuyết pháp được tự tại.

— Tiếp kết **Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Ấn**: úp tay trái, ngửa tay phải sao cho 2 lưng bàn tay dính nhau, đem ngón cái phải giao với ngón út trái, ngón út phải giao với ngón cái trái, 6 ngón còn lại chạm dính cổ tay như hình cái chày Tam Cổ liền thành.



Kết Ấn để ngay trái tim, tướng Kim Cương Tạng Bồ Tát với tướng tốt tỏa uy quang, có vô lượng Cháp Kim Cương quyền thuộc vây quanh. Liên tụng **Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Chân Ngôn** là :

“**Ấn, phộc-nhật la nạp-bà phộc gia, sa-phộc hạ**”

ॐ वज्रं कर्मसु कौशलम् ॐ ह्रीं

*) OM VAJRA UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Tụng 3 biến hoặc 7 biến gia trì, đặt Ấn bên trái đỉnh đầu rồi buông tán. Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn sẽ cảnh giác Kim Cương Tạng Bồ Tát với Thánh Chúng của Kim Cương Bộ đều đến gia trì cho hành giả đắc được Ý Nghiệp thanh tịnh, chúng Bồ Đề Tâm Tam Muội, đời này mau được giải thoát.

_ Tiếp đến Quân Trà Lợi Hương Lô Pháp Ấn Chú (Tụng Tiểu Tâm Chú đủ 21 biến, sau đó đốt hương thì tất cả hoan hỷ)

_ Tiếp đến Quân Trà Lợi Hương Thủy Pháp Ấn Chú (Nếu dùng tạp hoa và bột hương thì tác Ấn này, chú vào nước rồi đặt trước mặt Tượng Phật ất tất cả hoan hỷ)

_ Tiếp tụng lò hương khải bạch với 7 Vị Phật Như Lai thuộc phương Đông, tất cả chư Phật ở 10 phương, 8 Đại, 8 Cúng, 4 Nhiếp Bồ Tát, Nhật Quang, Nguyệt Quang, các Đại Bồ Tát, tất cả Bồ Tát, tất cả Kim Cương, các hàng: Trời, Rồng, Thần; 12 vị Thần Tướng đều có 7 ngàn các Dược Xoa Thần với tất cả hàng Thần trong các nghiệp đạo đều chứng biết.

“Nay con cầu thỉnh. Đất này là địa phương của con. Con ở đất này kiến lập Pháp Môn Đạo Trường Man Trà La của Đức Phật (tên là...) trong 7 ngày 7 đêm. Xin các vị Đại Bồ Tát, tất cả Kim Cương, các hàng Thiên Thần cùng với quyền thuộc hãy chứng cho thành tựu. Con muốn làm Pháp Sự, hộ thân, kết giới ngay tại địa phương này. Đông, Tây, Nam, Bắc, 4 phương bàng, phương trên, phương dưới có bao nhiêu hàng Quỷ Thần ác, Tỳ Na Dạ Ca phá hoại Phật Pháp đều mau ra khỏi bên ngoài chỗ này 7 dặm. Nếu là hàng Quỷ Thần ủng hộ Phật Pháp, làm việc lợi ích cho Phật Pháp thì xin hãy an trú nơi đây” (bạch 3 lần hoặc 7 lần)

_ **Hộ Thân Pháp Ấn Chú.** Tiếp kết **Kim Cương Bị Giáp Trụ Hộ Thân Ấn:** 2 ngón út, 2 ngón vô danh cái chéo nhau bên trong (bên phải đè bên trái). Dụng thẳng đứng 2 ngón giữa sao cho đầu ngón dính nhau. Co 2 ngón trỏ như hình móc câu phụ trên lưng 2 ngón giữa sao cho dùng chạm dính. Kèm song song 2 ngón cái vịn ngón vô danh liền thành.



Kết Ấn để ngang trái tim, tụng Chân Ngôn rồi ấn vào 5 nơi trên thân, mỗi một nơi đều tụng một biến. Trước tiên ấn trên trán, tiếp ấn vai phải, tiếp ấn vai trái, tiếp ấn trái tim, tiếp ấn cổ họng. Đây là 5 nơi. Liền khởi Tâm Đại Từ duyên khắp tất cả hữu tình, nguyện đều mặc giáp trụ trang nghiêm của Đại Từ Bi, mau khiến cho xa lìa các chướng nạn, chúng được sự thành tựu thù thắng của Thế Gian và Xuất Thế Gian. Quán như vậy xong liền thành Bị Giáp Kim Cương, tất cả chúng Ma chẳng dám gây chướng nạn.

Chân Ngôn là:

“Ấn, phộc-nhật la nghĩ nễ bát-la niệm bả-đá dã, sa-phộc hạ”

ॐ वज्र अग्नि प्रदीप्य स्वहा

*) OM VAJRA AGNI PRADIPTAYA SVĀHĀ

Do kết Ấn này, tụng Chân Ngôn. Vì lực thương xót của Tâm Từ mà tất cả Thiên Ma với các loài gây chướng đều thấy Hành Giả tỏa uy quang rực rỡ như mặt trời nên thấy đều khởi Tâm hiền lành chẳng dám gây chướng ngại, kể cả những người ác cũng không có dịp hãm hại. Mọi sự phiền não, nghiệp chướng chẳng dính vào thân, đời sau được xa lìa các bệnh khổ trong nẻo ác, mau chứng Vô Thượng Bồ Đề.

_ Tiếp cầu thỉnh gia hộ (bung lò hương) :

“Nay con (họ tên...) khải bạch với tất cả chư Phật, tất cả Bát Nhã Ba La Mật, tất cả các vị Đại Bồ Tát, tất cả Quán Tự Tại Bồ Tát, tất cả kim Cương Tạng Bồ Tát, tất cả 8 Bộ Trời Rồng, các hàng Thiện Thần Vương Hộ Pháp với chư vị Hộ Pháp ở khắp mười phương. Con là Tỳ Khưu (tên là.....) vì tác trụ trì Phật Sự mà làm việc ấy. Thỉnh cầu chư vị gia hộ cho thành tựu như ý” (Kết Giới: thoát tiên gia hộ từ góc Đông Bắc rồi xoay vòng theo bên phải).

Tiếp đến Quân Trà Lợi Tịch Trừ Tỳ Na dạ Ca Pháp Ấn Chú (21 biến)

Tiếp đến Tĩnh Địa Đà La Ni: dùng Nhất Thiết Sự Chân Ngôn và Quân Trà Lợi Đại Tâm Chú, tụng 7 biến rồi rải lên Địa Phương Giới sẽ hay trừ các cầu uế mà được thanh tịnh. Nhất Thiết Sự Chân Ngôn là :

“Án, cự lỗ đà năng, hổ-hồng nhạ”

ॐ 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆

*) OM_KRODHANA HŪM JAḤ

_ Tiếp Mã Đầu Hộ Thân Kết Pháp Giới Ấn Chú: 2 tay từ ngón giữa trở xuống đem các ngón ấy (giữa, vô danh, út) hướng ra ngoài cái chéo nhau rồi chắp 2 tay lại sao cho các ngón dính vào lưng bàn tay, dựng thẳng 2 ngón trở để cách nhau chừng 5 phân, kèm 2 ngón cái dính nhau cùng co lỏng thứ nhất sao cho đừng chạm vào ngón trở rồi đưa đầu ngón qua lại.



Chú là :

“Án, bát la tỳ ca tất đá bạt chiết la bộ-phiệt la la chi, sa ha”

ॐ 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆 𑖀𑖄𑖂𑖆

*) OM_PRAVIKA SIDDHA VAJRA BHŪR ARCI_SVĀHĀ

(Pháp Ấn Chú ấy. Nếu muốn thọ trì Pháp của Bồ Tát này, trước tiên dùng Pháp Ấn này tụng Chú để tự hộ thân xong lại chú vào gỗ 7 biến hoặc chú vào nước 7 biến, tiếp dùng Ấn ấn vào nước, hoặc chú vào hạt cải trắng hoặc chú vào tro... mỗi mỗi đều dùng Ấn Chú đủ 7 biến. Tiếp theo đem cây gỗ cắm thẳng ở 4 góc làm Giới rồi đem hạt cải trắng, tro, nước rải khắp 10 phương đều thành Kết Giới. Sau đó làm các Pháp Sự này ắt sẽ ứng nghiệm)

_ Tiếp Quân Trà Lợi Kim Cương Nhất Tự Giáng Ma Vương Ấn Chú

_ Tiếp kết Địa Giới Kim Cương Phàn (hàng rào) **Án**: trước tiên đem ngón phải giữa để vào khoảng giữa ngón trở và ngón giữa của tay trái. Đem ngón vô danh phải để vào khoảng giữa ngón vô danh và ngón út của tay trái sao cho lộ đầu ngón. Đem ngón giữa trái che trên lưng ngón giữa phải sao cho đầu ngón ở giữa ngón giữa và ngón trở của tay phải. Đem ngón vô danh trái che trên ngón vô danh phải sao cho đầu ngón ở giữa ngón vô danh và ngón út của tay phải. 2 ngón trở, 2 ngón út đều dính đầu ngón. Hạ 2 ngón cái xuống vịn nhau liền thành.



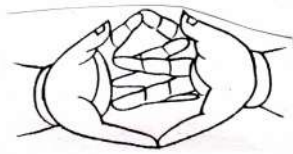
Kết Ấn này xong, tưởng Ấn như hình cái chày Kim Cương, đem 2 ngón cái hướng xuống chạm vào mặt đất. Tụng Chân Ngôn một biến thì Ấn một lần xuống đất, như vậy đến 3 lần liền thành Toà Kim Cương kiên cố. **Địa Giới Chân Ngôn** là :

“Ấn, chỉ lý chỉ lý, phộc nhật la, phộc-nhật li, bộ-la , mãn đà mãn đà, hồng phát tra”

ॐ ཀའི ཀའི འཇུ འཇུ ལུ འཇུ འཇུ རྩ རྩ

*) OM_KILI KILI VAJRA VAJRI BHÜR BANDHA BANDHA_HŪM PHAT
Do kết Ấn, tụng Chân Ngôn gia trì thì bên giới cho đến bờ mé Kim Cương Luân đều thành giới bất hoại của Kim Cương. Các Ma có sức mạnh cũng chẳng dám phiêu động, chỉ dùng chút ít sức Công Đức cũng thành tựu Đại Hộ. Trong đất có bao nhiêu vật uế ác, do lực gia trì cho nên chúng đều được thanh tịnh. Giới đồ tùy theo Tâm lớn nhỏ liền thành.

Tiếp kết **Kim Cương Tường Ấn**: Dựa theo Địa Giới Ấn lúc trước, mở chương tách thẳng 2 ngón cái như hình bức tường liền thành.



Tưởng từ Ấn tuôn ra ánh lửa cháy bùng. Đem Ấn xoay quanh theo bên phải 3 vòng, xung Địa Giới lúc trước liền thành tường giới kiên cố của Kim Cương. Chân Ngôn là :

“Ấn, tát la tát la, phộc-nhật la, bát-la ca la, hồng phát tra”

ॐ མེ མེ འཇུ བཱཀའི རྩ རྩ

*) OM_SARA SARA VAJRA PRAKARA_HŪM PHAH
Do kết Ấn tụng Chân Ngôn kèm với lực Quán Hạnh cho nên tùy theo Tâm lớn nhỏ liền thành Kim Cương Quang Diễm Phương Ngung Tường Giới. Các Ma, người ác, cọp, sói, sư tử, các loài trùng độc chẳng dám đến gần.

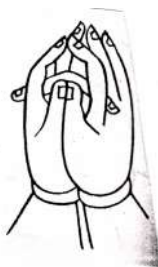
Tiếp kết **Quân Trà Lợi Đại Hộ Thân Ấn**, trấn ở 4 phương và trấn ở 4 cửa thì tác Pháp đều thành.

Tiếp **Quân Trà Lợi Đại Sân Pháp Thân Ấn**

Tiếp **Quân Trà Lợi Đại Giáng Ma Pháp Thân Ấn**

Tiếp **Quân Trà Lợi Tam Nhân Đại Pháp Thân Ấn**

Tiếp kết **Đại Hư Không Tạng Bồ Tát Ấn**: Chắp 2 tay lại, 2 ngón giữa cài chéo nhau bên ngoài, bên phải đè bên trái, đều dính trên lưng bàn tay. 2 ngón trỏ dính nhau như hình Báu liền thành.



Tưởng từ Ấn tuôn ra vô lượng các vật cúng dường, quần áo, thức ăn uống, cung điện, lầu gác.... Như Du Già điển nói. Liền tụng Chân Ngôn là :

“Ấn, nga nga năng tam bà phộc, phộc-nhật la hộc”

ॐ ཀའཏུ རྩ འཇུ རྩ

*) OM_GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH

Giả sử người tu hành chỉ có chút ít lực quán niệm thì do Ấn này với lực gia trì của Chân Ngôn mà các vật cúng dường đều thành chân thật , mỗi mỗi như người hành pháp cúng dường rộng lớn trong Thế Giới (tên là....) .

_Tiếp ở trong Đàn tướng có chữ Ngộ-ly (𑖀:HRĪḤ) phóng tỏa ánh sáng lớn như màu pha lê hồng chiếu khắp 10 phương Thế Giới, chúng hữu tình ở trong các cõi đó gặp được ánh sáng này thì bao nhiêu tội chướng đều được tiêu diệt.

_Tiếp kết **Như Lai Quyền Ấn**: Đem 4 ngón của tay trái nắm thành quyền và dựng đứng ngón cái. Tay phải tác Kim Cương Quyền nắm móng của ngón cái trái liền thành.



Đem Ấn này ấn lên mặt đất, tụng Chân Ngôn gia trì 7 biến để biến Thế Giới ấy. Chân Ngôn là :

“Ấn, bộ khiếm”

𑖀 𑖀: 𑖀

*) OM_BHUḤ KHAM

Do kết Ấn này kèm với lực gia trì của Chân Ngôn liền biến ba ngàn Đại Thiên Thế Giới thành cõi (tên là....) có 7 báu tạo thành mặt đất, nước, chim chóc, rừng cây đều diễn Pháp Âm, vô lượng trang nghiêm như Kinh đã nói. Liền tụng **Già Đà** (Gāthā: Kệ Tụng) là:

“Dùng lực công Đức Ta

Lực Như Lai gia trì

Cùng với lực Pháp Giới

Nguyện thành cõi an lạc “

Hành Giả do luôn luôn tập Định này thì đời này mỗi khi ở trong Định đều thấy Thế Giới (tên là....), Đức Như Lai (tên là....) được dự trong Chúng Hội của hàng Đại Bồ Tát nghe giảng vô lượng Khế Kinh. Khi chết thì tâm chẳng tán động, Tam Muội hiện trước mắt trong khoảng khắc mau chóng sinh về cõi ấy, được hóa sinh trong hoa sen, chứng địa vị Bồ Tát.

_Tiếp kết **Bảo Xa Lộ Ấn**: Ngửa 2 tay cái chéo nhau, bên phải đè bên trái, 2 cạnh ngón trở dính nhau, 2 ngón cái vịn dưới vằn lông thứ nhất của 2 ngón trở liền thành.



Tổng Xa Lạc Chân Ngôn là :

“Ấn, đồ lô đồ lô, hồng”

𑖀 𑖀𑖀 𑖀𑖀 𑖀

*) OM_TURU TURU HŪM

Kết Ấn này, tưởng thành chiếc xe được trang nghiêm bằng 7 báu đi qua Thế Giới (tên là....) thỉnh Đức Phật (tên là....) cùng với các Bồ Tát quyền thuộc ngồi lên chiếc xe này.

Chẳng buông Ấn này, đem 2 ngón cái hướng vào thân mình khêu bới 2 đầu ngón giữa . Liên tụng **Thỉnh Xa Lộ Chân Ngôn** là:

“**Ná mô tát-đề-ly-gia địa vĩ ca nam, dát tha nghiệt đá nam. Ấn, phộc-nhật lãng nghĩ niệm ca la sái gia, sa-phộc hạ**”

ॐ नमो श्रियद्विकानाम तथगतानाम ॐ वाज्रमग्निपाकरश्या स्वहा

*) NAMAḤ STRIYADHVIKĀNĀM TATHĀGATĀNĀM OM VAJRĀMGNIYA AKARŚAYA SVĀHĀ

Liên tụng chiếc xe đi đến Đạo Trường trụ trên hư không.

_ Tiếp kết **Nghinh Thỉnh Thánh Chúng Ấn: Dược Sư Lưu Ly Quang Phật Ấn** (Trước tiên quán tưởng an bày phương vị của Bản Tôn, thỉnh Tôn Tượng ấy rồi liền khởi thân dâng vật chứa nước Át Già ở trước mặt Tôn Tượng) Đem 8 ngón (2 trở, 2 giữa, 2 vô danh, 2 út) cài ngược nhau rồi co vào lòng bàn tay, bên phải đè bên trái, 2 cổ tay cách nhau khoảng 5 thốn, đưa 2 ngón cái qua lại.



Chú là:

“**Ấn, hô lô hô lô, chiến đà lợi, ma đấng kỳ, sa ha**”

ॐ ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं

*) OM HULU HULU CAṆḌALI MATAṆGI SVĀHĀ

Trước tiên đứng thẳng, chắp tay tùy theo Bản Phương khởi Tâm chí thành phụng thỉnh rồi khải thỉnh là: “**Hôm nay con (tên là....) vì việc (tên là....) xin phụng thỉnh các Đấng: Thiện Danh Xưng Cát Tường Như Lai, Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Như Lai, Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Trụ Như Lai, Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Vương Như Lai, Pháp Hải Lô Âm Như Lai, Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hý Thần Thông Như Lai, Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**”

(Thành Tâm kính ngưỡng, lập lại 3 lần khải bạch Đấng Đại Từ Bi, thỉnh y theo Bản Nguyên giảng đến Đạo Trường)

_ **Nhất Thiết Như Lai Tâm Tinh Tiến Ấn** (Dùng thỉnh tất cả Như Lai, Kim Cương Bồ Tát, Đế Thích, Phạm Vương và chư Thiên) co 8 ngón tay hợp chặt trong lòng bàn tay, bên phải đè bên trái, rồi nắm lại thành quyền, duỗi ngang 2 ngón cái đè trên lóng giữa của ngón trở dùng để đầu ngón bị co. Ấn này, nếu sửa 2 đầu của 2 ngón cái lên xuống qua lại thì gọi là **Triệu Như Lai Chúng Tộc Ấn**. Chú là :

“**Ná mô tam mạn đả bột đà nam. Ấn, hồng nhĩ na chức**”

ॐ नमो समन्त बुद्धानाम ॐ हूं नमो नमो

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM OM HŪM JINA-JIK

Nhật Quang Bồ Tát, Nguyệt Quang Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Trừ Cái Chướng Bồ Tát, Địa Tạng Bồ Tát, Kim Cương Quân Trà Lợi Bồ Tát, Nhất Thiết Như Lai Câu Bồ Tát (Đông)

Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Quyển Sách Bồ Tát (Nam)

Nhất Thiết Như Lai Câu Tỏa Đại Bồ Tát (Tây)

Nhất Thiết Như Lai Nhiếp Nhập Đại Bồ Tát (Bắc)

Nhất Thiết Như Lai Hỷ Ái Bảo Cúng Đường Bồ Tát (Đông Nam)

Nhất Thiết Như Lai Hỷ Ái Mật Cúng Đường Bồ Tát (Tây Nam)

Nhất Thiết Như Lai Ca Vịnh Cúng Đường Bồ Tát (Tây Bắc)

Nhất Thiết Như Lai Vũ Cúng Đường Bồ Tát (Đông Bắc)
 Nhất Thiết Như Lai Hương Cúng Đường Bồ Tát (Đông Nam)
 Nhất Thiết Như Lai Hoa Cúng Đường Bồ Tát (Tây Nam)
 Nhất Thiết Như Lai Đăng Cúng Đường Bồ Tát (Tây Bắc)
 Nhất Thiết Như Lai Đồ Hương Cúng Đường Bồ Tát (Đông Bắc)

_ **Nhất Thiết Dược Xoa Pháp Ấn Chú:** đem 4 ngón của tay phải hướng ra ngoài câu móc 4 ngón của tay trái. Dựng thẳng cúng 2 ngón cái rồi đưa qua lại.



Chú là :

“**Án, câu tỳ la, sa ha**”

ॐ त्रिलोकात्मके

*) OM_KUVERA_SVĀHĀ

PhÁP Ấn Chú này, nếu lúc tác Pháp Đàn của Đại Bộ thì tác Ấn Chú này kêu gọi chư vị vào Đàn nhận cúng dường ắt tất cả đều vui vẻ.

Cung Tỳ La Đại Tướng (Kumbhīra)

Phạt Chiết La Đại Tướng (Vajra)

Mê Xí La Đại Tướng (Mihira)

An Đề La Đại Tướng (Andira)

At nễ la Đại Tướng (Majira)

San Đề La Đại Tướng (Śandira)

Nhân Đạt La Đại Tướng (Indra)

Ba Di La Đại Tướng (Pajra)

Ma Hổ La Đại Tướng (Makura)

Chân Đạt La Đại Tướng (Siṅḍura)

Chiêu Đồ La Đại Tướng (Catura)

Tỳ Yết La Đại Tướng (Vikarala)

Cầu Xin Như Lai, Thánh Chúng chẳng bỏ Bi Nguyện, khởi Tam Ma Địa này tạo thành Đạo Trường của Tịnh Thổ cùng với vô lượng câu chi Đại Bồ Tát nhận sự cúng dường của người tu hành và chứng minh Công Đức.

_ Tiếp kết Mã Đầu Quán Tự Tại Bồ Tát Ấn để tác **Tịch Trừ kết Giới**. Chắp 2 tay lại, co 2 ngón trỏ và 2 ngón vô danh vào lòng bàn tay sao cho dính lưng ngón, hơi co 2 ngón cái đừng để dính đầu ngón.



Chân Ngôn là :

“**Án, a mật-lật đố nạp bà phộc, hồng phán tra, sa-phộc hạ**”

ॐ अमृतोद्भवामुपास्यते

*) OM_AMRTA UDBHAVA HŪM PHAT_SVĀHĀ

Tụng 3 biến, liền đem Ấn chuyển bên trái 3 vòng trừ tất cả chư Ma khiến cho chúng tự lui tan. Đem Ấn chuyển bên phải 3 vòng liền thành Đại Kết Giới kiên cố

— Tiếp **Kim Cương Vông Ấn**: Dựa theo Địa Giới Ấn lúc trước, đem 2 ngón cái vịn vắn thứ nhất bên dưới 2 ngón trỏ liền thành.



Tụng Chân Ngôn 3 biến, tùy tụng đưa Ấn lên trên đỉnh đầu chuyển vòng theo bên phải rồi buông. Chân Ngôn là :

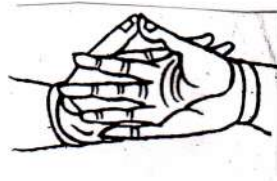
“Ấn, vĩ sa phổ la ná la khát-sái phộc nhật la bán nhạ la, hồng phát tra”

ॐ (ॐ [ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ)

*) OM_VISPHURAD RAKṢA VAJRA PAMJALA HŪM PHAT

Do kết Ấn này với lực gia trì của Chân Ngôn cho nên liền dùng cái lưới kiên cố của Kim Cương che ở phương trên, cho đến chư Thiên ở cõi Tha Hóa Tự Tại cũng chẳng thể gây chướng nạn. Hành giả được thân tâm an lạc, dễ được thành tựu Tam Ma Địa.

— Tiếp kết **Kim Cương Hỏa Viện Giới Ấn**: Đem chưởng phải che lưng bàn tay trái sao cho dính nhau, thẳng 2 ngón cái liền thành. Tường từ Ấn tuôn ra vô lượng ánh sáng lửa (quang diễm). Đem Ấn xoay bên phải 3 vòng thì ở bên ngoài bức tường Kim Cương liền có lửa rực vây quanh, tức thành Kiên cố thanh tịnh Đại Kết Giới Hỏa Diễm.



Kết Giới Chân Ngôn là:

“Ấn, a tam mãng nghĩ ninh, hồng phát tra”

ॐ (ॐ ॐ ॐ)

*) OM_ASAMĀGNI HŪM PHAT

— Tiếp hiển **Át Già Hương Thủy Ấn**: Khi nâng Át Già nên tụng Chân Ngôn (Bên trên một biến, khoảng giữa 7 biến, bên dưới 21 biến). Phép tác Át Già là: trước tiên quỳ 2 gối sát đất, tay cần phải đeo vòng bằng cỏ trang tịnh sạch nâng Át Già, đốt hương xông ướp rồi thỉnh là: **“Nguyện xin Bản Tôn vì Bản Nguyện hãy giáng đến Đạo Trường. Nguyện xin Ngài rủ lòng thương nhận nước Át Già với chút ít vật hiến cúng”**. Hai tay nâng vật đựng Át Già đưa ngang trán phụng hiến, tụng Chân Ngôn 3 biến, tường rửa 2 bàn chân của Thánh Chúng.



Chân Ngôn là :

“Ná mô tam mãn đa một đà nã. Nga nga năng tam ma sam ma, sa-phộc hạ”

ॐ (ॐ ॐ ॐ)

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ GAGANA SAMA ASAMA_ SVĀHĀ

Do hiến nước thơm Ất Già (Ārgha) cúng dường khiến cho hành giả được thanh tịnh 3 nghiệp, tẩy trừ tất cả phiền não tội cấu. Từ **Tín Giải Hành Địa** cho đến Thập Địa và Phật Địa sẽ chứng Ba La Mật như vậy thời được tất cả Như Lai ban cho nước Pháp Cam Lộ quán đỉnh.

_ Tiếp kết **Hoa Tọa Ấn**: Dựa theo Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Ấn lúc trước, hơi co ngón tay khiến cho viên mãn liền thành.



Kết Ấn này xong, tưởng từ Ấn tuôn ra vô lượng hoa sen Kim Cương tràn khắp, Đức Như Lai (tên là...), các vị Đại Bồ Tát với tất cả Thánh Chúng trong Thế Giới (tên là ...) đều được tòa hoa sen Kim Cương này.

Chân Ngôn là :

“Ấn, ca ma la, sa-phộc hạ”

ॐ 𑖀𑖔𑖚𑖛𑖜𑖞

*) OM_ KAMALA_ SVĀHĀ

Do kết Ấn này, tụng Chân Ngôn gia trì. Hành giả được mãn túc 10 Địa, sẽ được tòa Kim Cương, 3 nghiệp kiên cố giống như Kim Cương. Khi phụng thỉnh thì nói rằng:

“Tôn Giả khéo đến! Xin thương xót chúng con mà giáng lâm Đạo Trường, lại rủ lòng thương hãy nhận tòa ngồi với chút ít vật hiến cúng”

Lại khởi Tâm thành làm lễ rồi bạch với Tôn Giả rằng: “Xin Đấng Đại Bi hãy rủ lòng thương, vì Đại nguyện mà giáng lâm chứ chẳng phải là khả năng của con”

Tụng Đại Tam Muội Gia sắc Ngữ Ấn Đà La Ni 3 biến. Sắc là: **“Tam Muội kết Giới đầy đủ uy nghi. Khải thỉnh Thánh Chúng như Pháp an tọa”**

Lại ở cửa Tây, chấp tay đỉnh lễ, quỳ dài cung kính, tay bung lò hương đốt các loại hương nổi tiếng, tưởng Chư Phật, Bồ Tát, tất cả Thiên Thần như Chân Báo Thân (Báo Thân chân thật) đều nhận tòa ngồi với tướng nhìn ngó Đức Phật thuyết Pháp.

Lại khải bạch Phụng Thỉnh Kết Giới: **“Nguyện xin các Thánh Chúng đều y theo Bản vị, đầy đủ uy nghi như pháp mà an trụ”** (Nói lời này xong)

Tiếp đến rải hương, liền lấy cái bát bằng bạc chứa mọi loại hương bột, dùng hai tay bóc bột hương, tụng Nhất Thiết Đỉnh Luân Vương Tâm Chú, chú vào bột hương 7 biến rồi tuyền rải bên trong Viên với Nhóm Thiên Thần (Hương Tam Muội Đà La Ni)

Rải hoa: Như pháp rải hương bột lúc trước (Hoa Tam Muội Đà La Ni Pháp)

Lại chấp tay chí thành lễ bái và nói lời cảm tạ: “Các thứ cúng dường ở nơi đây như: hương, hoa, thức ăn uống... phần lớn chẳng được như Pháp, quả thật con rất hổ thẹn”

Tiếp lúc hiến Đồ Hương (hương xoa) thì nói kệ là:

“Hương này thơm phức

Như hương cõi Trời

Hộ trì thanh tịnh

Nay con phụng hiến

Rủ thương nhận cho

Khiến nguyện viên mãn”

Đồ Hương Chân Ngôn là:

“A ca la , a ca la , tát phộc bát địa gia, đà la, bố nhĩ đê, sa-phộc hạ”

𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄

***) ĀHARA ĀHARA SARVA VIDYADHĀRI PŪJITE _ SVĀHĀ**

Tụng Đồ Hương Chân Ngôn lại tụng Chân Ngôn sở Trì. Tịch Trì như pháp phụng
hiển Bản Tôn

“ Do con hiển hương xoa

Sẽ được năm Pháp Thân

Nguyện từ Đấng Lưu này

Được năm hương Vô lậu

Lau sạch sự nhiệt não

Vượt thoát các Địa ngục”

Dùng Chân Ngôn Hoa khi phụng hiển thì phát nguyện là :

“ Hoa thanh tịnh này

Sinh nơi trong sạch

Nay con phụng hiển

Nguyện thương nhận lấy

Ban cho thành tựu”

Hiển Hoa Chân Ngôn là :

“A ca la a ca la, tát la bát-địa gia đà la, bố nhĩ đê, sa-phộc hạ”

𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄

***) ĀHARA ĀHARA SARVA VIDYADHĀRI PŪJITE _ SVĀHĀ**

Do hiển Hoa sẽ được

Băm hai (32) tướng Đại Nhân

Lại hồi hướng phước này

Thành đài hoa Diệu Giác

Tỏa sáng chiếu chạm khắp

Cảnh giác nẻo người Trời

Ham dính các cảnh Dục

Bị tám khổ buộc ép

Thiên lạc (niềm vui của cõi Trời) biến thành khổ

Nguyện cho các Trời Người

Bồi đắp Tâm Bồ Đề

Được Phổ Hiền thường lạc (Niềm vui mãi mãi của Đức Phổ Hiền)

_ Hiển hương đốt:

Dùng chất thơm của cây trong rừng hoang dã, chất thơm của keo hay chuyển tất cả ý nguyện của mọi người, chư Thiên thường ăn. Nay con xin dâng hiển, mong rủ thương nhận cho.

Thieu Hương Chân Ngôn là :

“A ca la, a ca la, tát phộc bát địa gia đà la, bố nhĩ đê, sa-phộc hạ”

𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄 𑖀𑖄𑖂𑖄

***) ĀHARA ĀHARA SARVA VIDYADHĀRI PŪJITE _ SVĀHĀ**

Tụng Chân Ngôn Hương này, sau đó tụng Chân Ngôn Sở Trì, Chân Ngôn hương Thieu như Pháp dâng hiển.

Do con dâng hương đốt

Được **Phật Vô Ngại Trí** (Trí vô ngại của Phật)

Vui chọn đủ trang nghiêm

Hồi thí mây hương này

Thơm lòng khô hàn băng

Thứ tự Hiến Âm Thực: “*Nay con dùng thuốc có mùi thơm tuyệt mỹ xin phụng hiến Bản Tôn, nguyện xin Ngài rũ thương nhận cho*”

Trì Thực Chân Ngôn là :

“A ca la , a ca la, tát phộc bạt địa gia đà la bố nhĩ đê, sa-phộc hạ”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) ĀHARA ĀHARA SARVA VIDYADHĀRI PŪJITE _ SVĀHĀ

Chân Ngôn này thông khắp Ba Bộ. Tụng Chân Ngôn Thực, sau đó tụng Chân Ngôn sở trì rồi phụng hiến thức ăn

Hiển thực được Pháp hỷ (niềm vui của Pháp)

Vị giải thoát Thiền Duyệt

Hồi thí nẻo quý đỏi

Tuôn mưa thức ăn uống

Cam Lộ của chư Thiên

Nguyện ăn thức gia trì

Hết thầy đều no đủ

Xa lìa khổ đỏi khát

Cùng nghiệp ác gian tham

Pháp hiển thực. Trước tiên dùng hương xoa rưới vảy mặt đất, sau đó bày các lá cây, nên rửa tay xúc miệng cho sạch, tiếp đề thức ăn theo thứ tự là : món Sa Đề Ca, lá cây có gốc tròn gốc dài, cháo, canh, loại canh có công dụng chống mập, thức uống, sữa, lạc.

Thứ tự Phụng Đăng: “*Vì đèn hay khước từ các chướng cho nên dùng tinh trử sự ngủ mê, nay con xin dâng hiến, nguyện rũ thương nhận đèn cho*”

Chân Ngôn là :

“Ăn, a lộ ca dã, a lộ ca dã, tát phộc bạt-địa gia đà la, bố nhĩ đê, sa-phộc hạ”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM _ ĀLOKĀYA ĀLOKĀYA SARVA VIDYA-DHĀRI PŪJITE _ SVĀHĀ

Hiển đèn được ngũ nhãn (5 loại mắt)

Dùng làm đèn Bát Nhã

Chiêu rọi A Tu La

Chặt đứt Tâm kiêu căng

Giận dữ thích đấu tranh

Bàng sinh bị roi vọt

Cùng ăn nuốt lẫn nhau

Nguyện được Tâm Từ Huệ

Thường sinh làm người, Trời (trong Dục Giới)

Côi Sốc và Vô Sốc

Ưa thích vị Tam Muội

Nguyện thoát mọi trói buộc

Tiếp kết Quảng Đại Bát Không Ma Ni Cúng Dương Ấn: hai tay kết Kim Cương Hợp Chương, 2 ngón trở dính nhau như hình bấu, kèm song song 2 ngón cái tức thành.



Liên tụng Cúng Dường Chân Ngôn :

“**Án, a mô già bố nạ ma ni bát-nạp mạ phộc-nhật lam, đát tha nghiệt đa vĩ lộ
chỉ đế, tam mãn đa bát-la tát la, hồng**”

ॐ ऎम्रमच पुरा मम पुरा वज्र गणगण वज्रकण समग वसमि ह्र

*) OM_ AMOGHA PŪJA MAṆI PADMA VAJRĀM TATHĀGATA
VILOKITE SĀMANTA PRASARA HŪM

Vừa mới tụng Quảng Đại Bát Không Ma Ni Cúng Dường Đà La Ni này 3 biến ắt thành tập hội của Đức Như Lai (tên là...) và trong vô lượng vô biên quốc thổ đều tuôn mưa vô lượng thứ cúng dường rộng lớn là : mọi thứ biển mây hương xoa, mọi thứ biển mây hoa, mọi thứ biển mây hương đốt, mọi thứ biển mây thức ăn uống màu nhiệm của cõi Trời, mọi thứ biển mây quần áo vi diệu của chư Thiên, mọi thứ biển mây đèn đuốc toả ra ánh sáng của ngọc Ma Ni, mọi thứ biển mây tràng phan lọng báu dù báu, mọi thứ biển mây âm nhạc vi diệu của cõi Trời... tràn khắp chúng hội của chư Phật Bồ Tát thành sự cúng dường rộng lớn chân thật.

Do kết Án tụng Chân Ngôn cúng dường cho nên đắc được vô lượng nhóm Phước giống như hư không không có bờ mé, đời đời thường sinh trong Đại Tập Hội của tất cả Như Lai, hóa sinh trong hoa sen, được 5 thần thông, phân thân thành trăm ức thân hay ở Thế Giới ô nhiễm cứu giúp chúng sinh bị khổ khiến cho họ đều được lợi ích an vui, trong đời hiện tại nhận vô lượng quả báo, đời sau được sinh về Tịnh Thổ.

Hiển nước thơm Át Già

Chúng Bình Đẳng Tính Trí

Làm Pháp Vương ba cõi

Lại ban bố rớt vảy

Nước Kim Cương Cam Lộ

Tẩy rửa nơi cư ngụ

Lìa hẳn nẻo Bàn Sinh

Mau được Pháp Thân tịnh

Dưới thâu đến Vô Gian

Tất cả các Địa Ngục

Phá Khổ cụ* (Dụng cụ hành hình trong Địa Ngục) ***thành bụi**

Biển thành ao trong mát

Các quần sinh chịu khổ

Giải thoát, sinh Tịnh Thổ

_ Tiếp tụng hiển Ứ Già: Kết Quy Mệnh Hợp Chương đặt trên đỉnh đầu, suy tư công đức chân thật của chư Phật Bồ Tát, chí thành làm lễ tán thán Đức Phật rồi tán thán Pháp Tăng. Tiếp tán thán Quán Tự Tại, tiếp tán thán Minh Vương Đại Uy Kim Cương. Đọc Già Tha (Gàthà: Kệ tụng) là:

“ ĐAI BI CỨU THẾ TÔN

Thiện Tôn* (Đấng hiền thiện) ***Nhất Thiết Trí* (sarva-jñā)*

Biển Công Đức Phước Trí

Nay con cúi đầu lễ

Chân Như, buông Ma Pháp

Hay tịnh độc tham sân

Khéo trừ các nẻo ác

Nay con cúi đầu lễ

Được Pháp, tăng giải thoát

Khéo trừ các Giác Địa

Tăng phước đức thắng thượng

Nay con cúi đầu lễ
Đại Bi Quán Tự Tại
Tất cả Phật khen ngợi
Hay sinh mọi loại Phước
Nay con cúi đầu lễ
Thân Đại Lực phần nộ
Lành thay ! Trì Minh Vương
Giáng phục kẻ khó phục
Nay con cúi đầu lễ “

Như vậy chân thành tán thán Phật Bồ Tát , tiếp lại chấp tay khởi Tâm trân trọng ân cần tán thán công đức với tướng tốt của chư Phật Bồ Tát khác. Bài Văn tán thán đó nên dùng bài kệ khen ngợi (Thán Kệ) do chư Phật Bồ Tát đã nói, cảnh giác Đức Như Lai (tên là.....) chẳng buông bỏ Bi Nguyễn, dùng vô lượng ánh sáng chiếu chạm Hành Giả khiến cho Nghiệp chướng tội nặng đều được tiêu diệt, thân tâm an vui, lãng ý ưa thích sự tịch lặng, khi ngồi lâu tụng niệm chẳng sinh sự mệt mỏi, tâm được thanh tịnh, mau chứng Tam Muội.

Phật Bộ Tĩnh Châu Chân Ngôn là :

“**Án, át bộ yết nhĩ nhạ duệ tất đệ tất đà lạt thê, sa-phộc hạ**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_ADBHUTE VIJAYE SIDDHI SIDDHA ARTHE_SVĀHĀ

Tay phải: đem ngón cái vịn đầu ngón vô danh, dựng thẳng ngón giữa, hơi co ngón út đè bên cạnh lóng trên của ngón giữa. Tay trái cũng vậy. Lại dùng tay trái cầm chày Kim Cương, tay phải nắm tràng hạt, miệng khải bạch rằng: “**Nay con (tên là....) đội đầu cung kính tất cả Bát Nhã Ba La Mật Đa, vô biên Pháp Tạng, hằng sa vạn Pháp, khiến theo tất cả chư Phật ở 10 phương kính nhận Pháp này”**

Pháp tác như vậy gọi là Pháp Đinh Đối Cung Kính Thọ Trì.

Phật Bộ Trì Châu Chân Ngôn là :

“**Án, ná mô bả già phộc đế tất đệ sa đà dã tất đà lạt thê, sa-phộc hạ**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_NAMO BHAGAVATE SIDDHE SĀDHAYA SIDDHA ARTHE _SVĀHĀ

Dùng Châu Ấn trước
 Đều y trong Bộ
 Mà tác niệm tụng
 Đặt Châu (tràng hạt) ngay tim
 Chẳng được cao thấp
 Khi phụng tán châu
 Hơi khê cúi đầu
 Dùng Tâm chí thành
 Đinh lễ Tam Bảo

Tiếp lễ 8 vị Đại Bồ Tát

Tiếp lễ Minh Vương với quyền thuộc (Tuồng Sân Nộ Vương như hiện rõ trước mặt)

Lúc Chính niệm Tụng. Nếu bị ho hắng, hôn trầm, quên mất Chân Ngôn liền đứng dậy lấy nước tác Pháp rải tịnh. Liền lấy hạt sen làm tràng hạt đặt ở trong lòng bàn tay, 2 tay nâng tràng hạt chấp lại như hình hoa sen chưa nở, dùng Thiên Chuyển niệm Châu Chân Ngôn gia trì 7 biến.

Chân Ngôn là :

“Án, phộc nhật la ngục tứ gia nhạ bạt tam ma duệ hồng”

ॐ वज्र गुह्य रूप समय ह्रूं

*) OM_VAJRA GUHYA JĀPA SAMAYE_HŪM

Gia trì xong, liền nâng tràng hạt đội trên đỉnh đầu, Tâm phát nguyện là: **“Nguyện cho sự mong cầu của tất cả hữu tình về đại nguyện thù thắng thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian mau được thành tựu”**. Niệm tụng 108 biến.

Đặt 2 tay ngay trái tim, chụm 5 ngón tay lại thành hoa sen chưa nở. Tay trái cầm tràng hạt, dùng ngón cái và ngón vô danh của tay phải dờ chuyển hạt châu, tụng Chân Ngôn một biến khi đến chữ **Sa Ha** (Svāhā) thì dờ một hạt. Khi niệm Châu thì âm thanh chẳng chậm chẳng nhanh, chẳng cao chẳng thấp, chẳng nên phát ra tiếng. Xung hô chữ của Chân Ngôn đều phải rõ ràng từng chữ. Tâm quán Tam Ma Địa này tạo thành cõi Tịnh Thổ với Đức Phật (tên là...) có đầy đủ tướng tốt đã thịnh đến lúc trước về ngự ở trong Đàn. Quán Hạnh như vậy mỗi mỗi phải rõ ràng, chuyên chú niệm tụng chẳng để gián đoạn, mau xa lìa sự tán động. Mỗi lần ngồi niệm tụng hoặc 100biến, hoặc 1000 biến. Nếu chẳng đủ 108 biến thì không đầy đủ biến số. Do Đức Như Lai (tên là...) gia trì cho nên thân tâm được thanh tịnh, khi mở mắt thường nhìn thấy Đức Như Lai ấy, ắt trong Định được nghe nói Pháp màu nhiệm thâm sâu. Nơi mỗi một chữ, mỗi một câu ngộ được vô lượng Môn Tam Ma Địa, vô lượng Môn Đà La ni, vô lượng Môn Giải Thoát. Thân này ngang bằng với Vị Bồ Tát (tên là...) mau chóng đi đến quốc thổ của vị ấy.

Niệm tụng đủ số xong, dâng tràng hạt lên đỉnh đội rồi phát nguyện rằng: **“Nguyện cho tất cả Hữu Tình được sinh về Thế Giới (tên là...) gặp Phật nghe Pháp, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề”**

— Tiếp kết Định Án, tác quán Tâm Bồ Đề trong thân tròn trịa trắng tinh sáng tỏ giống như mặt trăng tròn đầy, lại khởi sự suy tư là: **“Thế của Tâm Bồ Đề là tất cả vật, lìa Uẩn Giới Xứ và lìa Năng Thủ Sở Thủ. Vì Pháp không có cái ta (Vô Ngã) nên là một tướng bình đẳng, Tâm vốn chẳng sinh nên tự tính trống rỗng”**.

Liền tưởng trên vành trăng trong sạch tròn đầy có chữ **Hạt Lý** (𑖀:HRĪḤ) Từ chữ này tuôn ra vô lượng ánh sáng. Ở mỗi một ánh sáng quán tưởng thành Thánh Chúng của Thế Giới (tên là...) vây quanh Đức Phật (tên là ...) giống như Kinh Bản Bộ. Như thế niệm tụng tu tập Tam Ma Địa xong. Nếu muốn ra khỏi Đạo Trường, liền kết Bản Tôn Án, tụng Căn Bản Đà La Ni 7 biến, rồi đưa Án lên đỉnh đầu buông xả. Liền tụng Tán Thán là:

Chư Như Lai hiện tiền

Các Bồ Tát cứu đời

Chẳng bỏ Đại Thừa Giáo

Đến địa vị Thù thắng

Nguyện xin Chúng Thánh Thiên

Quyết định chứng cho con

— Tiếp kết Phổ Cúng Dường Án, tụng Quảng Đại Bất Không Ma Ni Cúng Dường Chân Ngôn. Lại hiển Ứ Già, trong Tâm có cầu nguyện việc gì thì khai bạch với Thánh Chúng: **“Nguyện xin Thánh Giả chẳng vượt lời thề của mình (Bản Thệ) khiến cho con thành tựu ước nguyện”**. Như vậy kết nguyện xong.

Ở cửa Tây lễ bái và nói rằng: **“Thật là tử thẹn ! Nay con ở trong hội này làm mọi thứ Pháp Sự như hương hoa, thức ăn uống đều chẳng được như Pháp, quả rất xấu hổ với Thánh Chúng ! Nguyện xin các Đấng Đại Từ Bi vui vẻ bỏ qua”**. Như vậy cúng dường phát nguyện xong.

Liền kết Hòa Viên Ấn lúc trước, chuyển bên trái một vòng và nói rằng: **“Tam muội gia hay kết Pháp sự đã xong. Nguyên xin Thánh Chúng tùy ý ra đi”**.

Giải bỏ Giới Kết dùng Bảo Xa Lộ Ấn lúc trước, đem 2 ngón cái hướng ra ngoài vỗ đầu 2 ngón giữa, tụng Bản Chân Ngôn phụng tụng Thánh Chúng

Sau đó kết Bị Giáp Hộ Thân Ấn, ấn 5 nơi trên thân. Liền đối trước Bản Tôn, chân thành phát nguyện, lễ Phật, xưng tên rồi đi ra khỏi Đạo Trường mà tùy ý kinh hành. Nên tán tụng Kinh Bản Bộ, Tâm ôm áp ý vui thắng thượng, siêng năng niệm tụng, ấn Phật, ấn Tháp, vui hành bố thí. Tu trì: Cấm Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tiên, Định, Trí Tuệ. Bao nhiêu Thiện Phẩm đã tu thấy đều hồi hướng, cùng các chúng sinh đồng sinh Tịnh Thổ Thượng Phẩm Thượng Sinh, chúng Hoan Hỷ Địa, đắc được Vô Thượng Bồ Đề.

Đà La Ni khai thỉnh Văn :

“Phụng thỉnh **Bát Tư Na Đồng Tử** vì đệ tử hãy dẫn truyền khói hương này khai thỉnh chư Phật, Bồ Tát, Hiền Thánh Chúng trong vi trần số Thế Giới trên hư không giới là: **Bảy Đức Phật đời quá khứ Tỳ Bà Thi Như Lai..., 53 Đức Phật Phổ Quang Như Lai..., 35 Đức Phật Thích Ca như Lai..., 25 Đức Phật Bảo Tập Như Lai..., 12 Bộ Tôn Kinh Tu Đa La Tạng Hải Hội Pháp, Bát Nhã. Các vị Đại Bồ Tát : Phổ Hiền, Văn Thù, Quán Âm, Thế Chí, Đại Bi Bồ Tát. 5 Bộ Minh Vương Kim Luân Như Ý Vương..., 28 Bộ Mật Tích Kim Cương Tạng Vương...** Chẳng bỏ Từ Bi chứng minh cho đệ tử.

Thanh Văn, Duyên Giác, Tứ Quả La Hán, Tứ Thiên Đại Vương, Trì Chú Đại Sư Tử Vương của 36 nước, Ma Ni Khổng Tước Vương, Ca Tỳ La Kim Tỳ La Vương, Trì Chú An Quốc Vương, Đạo Tâm Vương, Ma Hê Thủ La Vương, Thiên Bồ Đan Na Vương, 28 Bộ Quỷ Thần Đại Tướng, A Tra Bà Câu Hộ Pháp Thần Vương, Tu Di Phong Đỉnh Đại Tướng Quân, Quân Lãnh Ngũ Ngục Thần Tướng phóng vành xe quăng mũi nhọn ...giáng đến Đạo Trường này nhận khói hương cúng dường cầu thỉnh của đệ tử. Xin hãy vì đệ tử làm rung động Trời Đất. Trên giảng võng Trời, dưới chằng lưới sắt Thâu nhiếp Thiên Ma, Ngoại Đạo, Quỷ Thần giao cho Tỳ Na Dạ Ca Sứ Giả gấp rút mang loài đang ở trong Giới này bỏ ra ngoài và khiến cho loài ở bên ngoài Giới này chẳng được bước vào.

Đệ tử nhất tâm khai thỉnh 28 vị **Kim Cương Tạng Vương, Đại Luân Kim Cương, Quân Trà Lợi Kim Cương, Đại Ô Sô Sa Ma Kim Cương, Đại Tồi Toái Kim Cương, Hỏa Đầu Kim Cương, Thanh Diện Kim Cương, Tra Ha Kim Cương, Thiết Ái Kim Cương, Lợi Nha Trảo Kim Cương, Thương Kiệt La Kim Cương** đều thống lĩnh 5 vạn Dạ Xoa phóng vành xe quăng mũi nhọn ... vân tập Đạo Trường nhận các thứ tùy tâm cúng dường của đệ tử. Sau đó ban bố uy lực cho đệ tử. Nguyên Chú Cú như ý nguyện mau chóng được thành tựu.

Phụng thỉnh Đông Phương **Đề Đầu lại Tra Thiên Vương** trấn giữ Giới phương Đông

Phụng thỉnh Nam Phương **Tỳ Lô Lặc Xoa Thiên Vương** trấn giữ Giới phương Nam

Phụng thỉnh Tây Phương **Tỳ Lô Bác Xoa Thiên Vương** trấn giữ giới phương tây

Phụng thỉnh Bắc Phương **Tỳ Sa Môn Thiên Vương** trấn giữ giới phương Bắc

Phụng thỉnh Thượng Phương **Đạo Lợi Thiên Vương** trấn giữ Giới phương trên

Phụng thỉnh Hạ Phương **Địa Trục Thiên Vương** trấn giữ giới phương dưới

Lục Phương **Thiên Vương** gấp rút chụp bắt giới 6 phương

Khiến cho Thiên Ma, Ngoại Đạo, Quỷ Thần chẳng được tùy tiện ra vào. Nếu có loài tùy tiện ra vào, xin **Hỏa Đầu Kim Cương** cầm chày Kim Cương (Vajra: Bạt Chiết La) đập

nát thân thể của loài đó thành bụi nhỏ , đầu nó bị bẻ ra 7 phần như cành cây A Lê. Cấp cấp như Đà La Ni Sắc.

Tứ Thiên Vương Kết Giới Chú: một hơi tụng 3 biến: **“Cấm tra, cấm tra, tăng cấm tra. Ngô kim ư Tứ phương kết Cấm tra, chung bất vị nhữ giải cấm tra”**
Nếu tác Pháp, đệ tử thường tụng 3 biến.

DƯỢC SƯ NHƯ LAI QUÁN HẠNH NGHI QUỶ
Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 11/01/2013